

ĐC 87

H 527T

LÊ BÁ CẢNH

Huyền thoại
thác **Hang Cọp**

Truyện thơ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Thác bạc bao đời trải nắng mưa
Vẫn còn dư ảnh thuở hoang sơ
Xin mời bạn đến thăm Hang Cọp
Ngắm thác li hùng, ngắm chuyện xưa

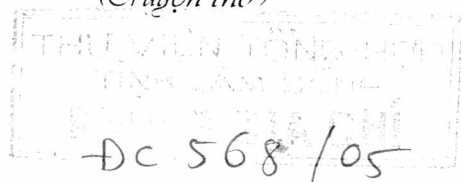
ĐC 87

H 517 T

LÊ BÁ CẢNH

Huyền thoại
Thác Hang Cọp

(Truyện thơ)



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Lời giới thiệu

Trước khi sáng tác “*Huyền thoại thác Hang Cọp*”, Lê Bá Cảnh đã viết bài thơ “*Thác Hang Cọp*” :

Ngỡ như
Tiếng hú đại ngàn
Hùm thiêng
Từ thuở hồng hoang vọng về

Vết cào
Vách đá còn ghi
Miệng hang khoả lấp
Mối si vẫn còn !

Oan khiên
Một mối tình con
Giận đời đen bạc
Lên non một mình!

Hóa thân
Trong phút quỳên sinh
Nấc lên một tiếng
Động kinh đất trời!

Bạn đọc dễ dàng nhận ra đây là một bài thơ lục bát gồm bốn khổ và mỗi khổ có hai câu. Viết bài thơ này, Lê Bá Cảnh đã thể hiện được sự phẫn nộ đau đớn của một con người bị oan khiên phải biến thành dã thú – thành cọp, nhưng luôn ý thức rằng mình vẫn mang hồn người. Lê Bá Cảnh đến với thác Hang Cọp không như một du khách, mà như một nhà thơ có thần giao cách cảm với con người bị oan khiên ấy, để có thể nghe được tiếng gầm thét của ngàn xưa vọng về giữa thình không vắng lặng.

Ngỡ như

Tiếng hú đại ngàn

Hùm thiêng

Từ thuở hồng hoang vọng về !

Và thế là thác Hang Cọp trở thành một ám ảnh vô thức nơi Lê Bá Cảnh. Nhà thơ này phải viết và đã viết “*Huyền thoại thác Hang Cọp*” như món nợ tinh thần không thể không trả “*Huyền thoại thác Hang Cọp*” là tự sự bằng thơ thứ ba của Lê Bá Cảnh sau hai tự sự bằng thơ của anh : “*Huyền thoại hồ Than Thở*”, “*Huyền thoại thác Liên Khương*”. Lê Bá Cảnh quả thật là một nhà thơ của những huyền thoại như một số bạn đọc cảm nhận, và nhà thơ này tinh luyện nhiều thể thơ đã trở thành

những thể thơ truyền thống, đã vượt qua mọi thử thách của thời gian.

Sáng tác văn chương, người nghệ sĩ ngôn từ không chỉ phải tìm kiếm ý tưởng mới, mà còn cần chú ý đến sự đón đợi của bạn đọc về mặt thể loại. Tự sự bằng tư duy huyền thoại về thác Hang Cọp, Lê Bá Cảnh đã mang lại cho độc giả một cảm quan mới về một trong những thắng cảnh của thành phố Đà Lạt.

Thác Hang Cọp trở thành địa linh trong tôi, trong bạn sau khi tôi và bạn đọc “*Huyền thoại thác Hang Cọp*”. Từ nay trong tôi và trong bạn thác Hang Cọp không chỉ đẹp, mà còn thiêng. Lê Bá Cảnh không phải ngẫu nhiên chọn thể thơ lục bát để viết tác phẩm này: anh muốn thổi vào thơ anh hồn thơ Việt, đồng thời là hồn thơ quê hương mình:

*Lệ Thủy gạo trắng nước trong
Ai về Lệ Thủy thong dong con người*

Tự sự bằng thể thơ lục bát về mối tình của một cô gái và một chàng trai - mối tình tự nguyện, chứ không phải do mẹ cha sắp đặt - khiến một bạn đọc như tôi nhớ về những tác phẩm kể chuyện bằng thể thơ lục bát trong văn

học truyền thống Việt Nam : Hoa tiên, Sơ kính tân trang, Phan Trần, Tây sương, Truyện Kiều...

Hóa ra ngày nay vẫn còn có người dám kể chuyện tình yêu trai gái bằng thể thơ lục bát và dám khẳng định với đời rằng tự sự về tình yêu nam nữ bằng thể thơ ấy vẫn còn sức sống.

Trong “*Huyền thoại thác Hang Cọp*” tác giả trình bày với độc giả mối tình tự nguyện, đắm say, đầy oan khiên nhưng có hậu của đôi gái trai – tiểu thư Thục Hạnh, con của một phú ông và Xuân Trường, người ở của cha tiểu thư Thục Hạnh . Hãy để cho bạn đọc theo dõi một cách cụ thể mối tình ấy qua những dòng thơ lục bát của Lê Bá Cảnh. Ở đây tôi chỉ nhấn mạnh điều này : Nhà thơ đã mô tả cảnh ái ân nồng nàn, mạnh mẽ của Thục Hạnh và Xuân Trường giữa mệnh mông đất trời rất gây ấn tượng, song cũng rất tao nhã :

*Keo sơn kết mối tương giao
Càng say sức trẻ, càng dào dạt xuân
Nụ tình rạo rực thanh tân
Trăng vàng lỏa thể, Châu Trần hợp hoan.
Khi thác mộng, khi xuôi ngàn
Nguồn ân bể ái như làn sóng xanh
Có khi đến rạn bình minh
Mảng vui quên hết phận mình éo le!*

Có khi Lê Bá Cảnh viết những câu thơ triết lý về nhân sinh một cách tỉnh táo :

*Nọc nanh danh ác ở đời
Cũng từ đồng loại, từ nơi bạn bầy !*

Lại có lúc cảm hứng nơi ánh dương trào tưởng như ngập tràn bến bờ của tình yêu , của thơ :

*Em về rạng rỡ bình minh
Em về dứt mối hận tình thương đau
Em về như giọt mưa ngâu
Mang theo sinh khí phép màu hóa thân.*

*Hang sâu đã ấm lại dần
Thác tung trắng xóa, trong ngân tiếng chim
Thần tiên thay ngọn lửa tình
Vươn vai tự thấy thân mình đứng lên
Lốt hùm trút bỏ sang bên
Hóa thành trai tráng đẹp hiền hơn xưa.*

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc gần xa sáng tác mới của nhà thơ Lê Bá Cảnh “*Huyền thoại thác Hang Cọp*”

Đà Lạt , 11-02-2004

Giáo sư Lê Chí Dũng

*Chủ nhiệm khoa Ngôn ngữ Nhân văn
Trường Đại học Đà Lạt.*

Tóm tắt nội dung cốt truyện :

Ngày xưa ở thôn Tuý Sơn, xã Xuân Thọ thuộc Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có một trang trại rất lớn của một phú ông tên là Tư Mạnh: “ Nhà giàu nứt dậu đổ thương, kẻ ăn người ở không ngừng vào ra; vườn dâu, hồng, mận, dổi trà; bạt ngàn trang trại dãy tòa khang trang.” Chính vì giàu có như vậy cho nên bản chất và tư cách của Phú ông sống khác người cũng không lấy gì làm lạ: ” Dưới trên lễ mọn mấy nàng, Trăng hoa nhất xứ, phũ phàng một tay.”

Trong đoàn người đến làm thuê mượn cho Phú ông có một chàng trai tên gọi Xuân Trường, tuy xuất thân từ con nhà nghèo nhưng lại rất khỏe mạnh, tư chất thông minh, lao động cần cù, siêng làm siêng học. Ban đêm chàng thường dùng củi ngo nhóm lửa soi sáng để học hành dài mài kinh sử, tập luyện võ công... tính tình lại hòa nhã, hiền hậu nên ai cũng đều yêu quý.

Tiểu thư Thục Hạnh là con gái cưng của gia đình Phú ông, xinh đẹp sắc sảo, nét na hiền

thực, vừa giỏi giang. Là con nhà gia thế nhưng Thục Hạnh luôn sống chan hòa bình đẳng với mọi người, hay giúp đỡ những người khốn khó, cơ nhỡ. Tiểu thư luôn là niềm ao ước của biết bao chàng trai giàu có quanh vùng. Trước tư chất thông minh của chàng trai làm thuê Xuân Trường đã làm cho tiểu thư rung cảm, xiêu lòng thâm yêu trộm nhớ, dần dà si mê, bất chấp sự chênh lệch về đẳng cấp. Nàng lén mẹ, dối cha, chủ động đánh tiếng hẹn hò gặp gỡ Xuân Trường. Nhưng với vị thế và thân phận của mình chàng cảm thấy vô cùng lo sợ và hoang mang. Nhưng vì : *“Nể lòng nhi nữ mà theo, lâu dần rồi cũng sơn keo với lòng”* Tình yêu sâu nặng ý hợp tâm đầu của hai người đã dẫn đến : *“Chìm trong ân ái chẳng hề giữ thân”*.

Phú ông biết chuyện Thục Hạnh đã có thai với Xuân Trường, ông vô cùng tức giận, nổi trận lôi đình, trút cơn thịnh nộ bằng mọi cực hình lên đầu Xuân Trường rồi trói chàng vào gốc cây tùng trước sân, giam đói khát, nắng mưa suốt mấy ngày liền. May nhờ bạn hữu tìm cách cứu chàng ra khỏi trang trại, chàng phải phiêu bạt vào tận núi cao rừng

hiểm. Những cay cực bức bách dồn nén đã làm cho chàng bất mãn không thiết sống nữa, nên đã đập đầu vào đá tự tử, nhưng không chết mà lại hoá thành hổ.

Sau cơn thịnh nộ của Phú ông đối với Xuân Trường và biết tin chàng đã trốn đi, ông vội vã tìm cách gả tiểu thư cho con một nhà buôn trên chợ. Và nỗi bất hạnh của nàng khi gặp phải một người chồng vũ phu đã đối xử tàn tệ với nàng, khi biết mối quan hệ của nàng với chàng làm thuê Xuân Trường. Nỗi bất hạnh của nàng càng trầm trọng hơn sau khi nàng sinh con (giọt máu của Xuân Trường) rồi con chết. Biết mình không thể sống đời với chồng, sau những biến cố và những trận đòn roi, tra khảo. Nàng tìm cách trốn khỏi nhà chồng lang thang đi lạc vào rừng và không may trượt chân rơi xuống vực thác.

Sau khi hóa thành hổ, Xuân Trường phải chịu kiếp sống hoang dã, ẩn dật, cách biệt loài người, luôn sợ sệt, cố dấu kín hành tung của mình, đêm đêm mò mẫm dọc suối kiếm ăn. Hùm thiêng phát hiện một xác người trôi dạt

ven suối bèn nhảy xuống vớt lên. Thấy xác người trong tình trạng thoi thóp, hùm thiêng đã tìm cách cứu chữa và vun lá khô ủ ấm. Xác người đó chính là tiểu thư Thục Hạnh đã được hùm thiêng cứu sống. Nàng bình tâm hồi tưởng lại quá khứ và càng thấy buồn cho thân phận hẩm hiu của mình.

Chính sự hiện hữu của tiểu thư như một luồng điện sinh học đã có tác động mạnh, kích thích hùm thiêng đổi lột trở lại làm người.

Sự ngỡ ngàng và vui sướng khi Thục Hạnh và Xuân Trường gặp lại và nhận ra nhau. Từ đó Thục Hạnh quyết lòng đền đáp, tri ân người cứu mạng, cùng nhau kể hết ngọn ngành. Nguyên cùng nhau kết tóc xe tơ và sống hạnh phúc với nhau sau bao biến cố ly kì và đầy éo le trắc trở của cuộc tình.

Đơn thuần, đây là một sáng tác văn học. Cốt truyện do tác giả hư cấu và dàn dựng nên chứ không phải truyện xưa truyền lại.

Truyện thơ dài 12 chương – với 374 câu theo thể thơ lục bát, xin gửi đến quý độc giả.

Tác giả

CHƯƠNG 1

Gia thế và trang trại của phú ông



*Điền trang Xuân Thọ ngày xưa
Phú ông Tư Mạnh như vua một vùng
Nhà giàu nứt giậu đổ thưng
Kẻ ăn người ở không ngừng vào ra.
Vườn dâu, hồng, mận, đồi trà
Bạt ngàn trang trại, dãy tòa khang trang*

Dưới, trên lẽ mọn mấy nàng
Trắng hoa nhất xứ phũ phàng một tay.
Ăn chơi bài bạc đêm ngày
(10) Rượu chè, hút xách, tỉnh say lu bù
Lộc lừa, gian trá, vũ phu
Tá điền cay cực, thâm thù xưa nay !

Người nghèo cuộc sống lắt lay
Đành cam nuốt đắng, ngậm cay tủi hờn
Một đời ăn trắng, mặc trơn
Một vùng loang dẫy, dập dờn kêu oan !

*

* *

Tiếng đồn trong xóm ngoài làng
Tiểu thư Thục Hạnh tuổi đang đến thì
Lung linh một đóa trà mi
(20) Nết na hiền thực, cầm kỳ, nữ công.

*Nhắm nhe thiệp thắm, tin hồng
Bao chàng trai bấy nhiêu lòng đắm say
Lướt gương, xiêm áo, trâm cài
Con nhà gia thế nào ai dám bì.*

*Sách đèn chẳng thẹn nữ nhi
Sống trong khuôn phép cả khi đứng ngồi
Kẻ ăn, người ở – thứ ngôi
Kính trên, nhường dưới, mọi người mến thân.*

*Không chê kẻ khó, người bần
(30) Giúp người cơ nhỡ, nợ nần trắng tay
Kính thư hôm sớm miệt mài
Kín bưng tâm sự nào ai tỏ tường.*

CHƯƠNG ②

Tình yêu giữa tiểu thư Thục Hạnh –
con gái của phú ông – với chàng trai làm
thuê Xuân Trường



*Làng bên có bạn : - Xuân Trường
Đến làm thuê mướn, mọi đường giỏi giang
Vào ra lễ phép đàn ông
Giữ thân phận tớ chẳng màng lợi danh.
Đêm coi bếp lửa học hành
Thuộc lầu kinh sử, tập tành tinh thông*

Tiểu thư để ý phải lòng

(40) *Vẫn luôn giữ kín, dè phòng mẹ cha.*

*Ngập ngừng đánh tiếng dò la
Thầm yêu trộm nhớ dần dà nên si*

Đã yêu nào biết sợ gì

Đã thương bất luận bắc chày phong ba.

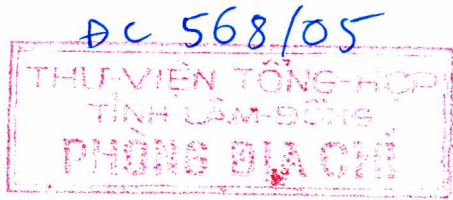
*Chờ trăng lên mẹ, dối cha
Hẹn hò lên tới giậu hoa cùng chàng*

Xuân Trường lo sợ hoang mang

Nghĩ mình tôi tớ lại đang phận nghèo.

Nể lòng nhi nữ mà theo

(50) *Lâu dần rồi cũng sơn keo với lòng*



*Đêm ngày thể núi hẹn sông
Ôn sâu nghĩa nặng quyết không nỡ rời.
Khi đàm luận, khi nói cười
Tâm đầu ý hợp, lời lời gấm hoa
Đông về rồi lại xuân qua
Thấm thoát đã mấy mùa hoa anh đào*

*Keo sơn kết mối tương giao
Càng say sức trẻ, càng dào dạt xuân
Nụ tình rạo rực thanh tân
(60) Trăng vàng lóa thể, Châu Trần hợp hoan.*

*Khi thác mộng, khi tuổi ngàn
Nguồn ân bể ái như làn sóng xanh
Có khi đến rạn bình minh
Mảng vui quên hết phận mình éo le!*

Quá yêu nên chẳng kiêng dè
Chìm trong ân ái chẳng hề giữ thân
Vóc mai , mày liễu – chiều xuân
Nhiều khi hốt hoảng, bản thân kém tươi.

Thèm chua thèm ngọt ghê người
Biết thì – Là sự đã rồi – Bởi yêu
Dáng xưa thon lản yêu kiều
Lưng ong nay đã ra chiều phồng phao

Chuyện riêng kín tựa phong bao
Ai hay sấm chớp mưa rào bủa vây !
Gia nhân có kẻ “vời đầy”
Tâng công xiểm nịnh lần giây tơ tình.
Xăm xì to nhỏ mà kinh
Nghĩ chàng lặn đục, nghĩ mình long đong!

CHƯƠNG ③

Phú ông vô cùng tức giận và đối xử tàn tệ với Xuân Trường, khi biết được người làm thuê này lại dám cả gan yêu con gái mình.



Cái kim giấu mãi sao xong

(80) *Phong thanh biết chuyện, phú ông thị hùng.*

“ Con bất hiếu, tớ bất trung

Dúi dan mèo chuột khó dung được nào.

Biết thân, biết phận mà sao

Thấp hèn lại muốn leo cao sân rồng

Kẻ ăn người ở làm công

Nuôi ong tay áo, lộn sòng cả gan !”

Đòn roi trút xuống phũ phàng
Thịt da bầm xước máu loang một vùng
Đem ra trói gốc cây tùng
(90) Ba ngày đói khát nắng nung ghê người
Chờ khuya trăng lặn sương rơi
Thương tình bạn hữu tìm nơi giấu chàng !

*

* *

Tiểu thư vật vã khóc than
Phú ông khóa chặt biệt giam trong phòng
"Tuồng đời - Đũa mốc, mâm son
Dám qua mặt bố, rõ con cái nhà" !

Phải chăng kiếp trước oan gia
Khôn nhà đại chợ làm ta bẽ bàng
Gia phong dậy tiếng diên trang
(100) Xưa nay khuôn phép tổng, làng ngời ca.

Bây giờ úa nụ, nhàu hoa
Đại khôn – Trăng gió – Nương cà bãi dâu
Nhuốc nhơ mà chuốc lấy sầu
Khuyh gia, bại sản còn đâu con nhà !

CHƯƠNG 4

Sau cơn thịnh nộ của Phú ông trút xuống đầu Xuân Trường, Ông vội vã tìm cách gả tiểu thư cho con của một nhà buôn trên chợ, và nỗi bất hạnh của tiểu thư sau khi về nhà chồng.



*Vội vàng nhả mối thương gia
Gả quách lên chợ cho nhà bán buôn
Trong vòng lễ giáo phép khuôn
Hôn thê đã buộc, nỗi buồn khôn khuây*

*Vợ chồng đạo nghĩa cao dày
(110) Mà sao đây lại chất đầy trái ngang
Coi thường quê cộc, điển trang
Manh nha cạnh khoé bẽ bàng chuyện xưa.*

Sớm chiều bóng gió đẩy đưa
Cơn ghen càng độc địa chưa hồi trời
Đòn roi máu chảy thịt rơi
Hần học mọi nhẽ, miệng lời chông gai

Vốn ngông lại kẻ bất tài
Mang đầy thú tính, đêm ngày khảo tra
Đang tay vui liễu, dập hoa
(120) Vung dao dọa giết, mẹ cha cấm vào
Hầm kho, buông tối, tường cao
Gia nhân cũng chẳng thể nào hỏi han
Nàng càng vật vã khóc than
Đói cơm khát nước cùm giam trong phòng.

* *

*

*Tìm cơ tự vẫn không xong
Tâm tư bấn loạn khó mong phục hồi
Thấy không suy chuyển – đành thôi
Thả ra, dỗi ngọt, tìm lời trấn an*

*Đổ cho trăm sự vì nàng
(130) Bít bưng miệng tiếng, xóm làng khởi nghi
Bầu thai cũng đã đến kỳ
Liệu mà ém nhẹm chuyện đi cho rồi*

*Đoái nhìn thân xác hỡi ôi
Quặn đau đã mấy ngày rồi kêu la
Thế rồi, cũng đã khai hoa
Hài nhi thôi thóp được ba bốn ngày.*

Ôm con giọt đắng, giọt cay
Chôn con với nỗi oán dày tựa non
Nàng càng khắc khoải héo hon
Cố mà gượng sống, để còn thoát thân

* *

*

May còn sức vóc thanh tân
Số còn cao, thắng tử thần mới hay
Tạ ơn trời đất cao dày
Nén hương tâm nguyện từ nay thỉnh cầu

Gượng vui cho hết u sầu
Tìm cơ mà thoát – về đâu mặc đời
Vợ chồng ghẻ lạnh than ôi
Liệu mà cao chạy cho rồi – khôn thay !

Suối sâu, rừng rậm, truong dày
(150) Dầu là sống thác thân này cũng cam
· Miễn sao thoát khỏi tay phàm
Khinh người, hợm cửa lòng tham khôn lường.

Giao du toàn hạng bất lương
Chơi hoa bẻ nguyệt coi thường gia phong
Thói quen mèo mả, gà đồng
Nói chi đến nghĩa vợ chồng, mẹ cha .

CHƯƠNG 5

Sau khi sinh con và con chết , Thực Hạnh tìm cách trốn khỏi nhà chồng, lang thang đi lạc vào rừng và không may trượt chân rơi xuống vực thác



*Lang thang phiêu bạt không nhà
Một mình lạc giữa rừng già bờ vờ
Gặp hôm lạnh giá sương mờ
(160) Trượt chân ngã xuống bên bờ vực sâu !*

*Một vùng xoáy nước đục ngầu
Cành hoa chìm ngấm âu sầu tiếc thương
Phải chăng hết số, cùng đường
Sắc tài rơi xuống Diêm Vương còn gì !*

Nàng như chuỗi ngọc lưu ly
Thương thay mới chớm xuân thì đã tan
Thối đời ganh ghét hồng nhan
Nổi chìm trôi cũng đành cam với đời

*

*

*

Bao nhiêu uẩn ức đầy vơi
(170) Long Vương thấu tỏ những lời khóc than
“Con còn nặng nợ trần gian
Con chưa thể xuống suối vàng được đâu.

Cho dù gieo xuống vực sâu
Cũng chưa dứt được mối sầu lúa đôi
Xuân Trường cam phận đã rồi
Còn con phải nghĩ đến hồi cam lai”.

Long Vương lệnh xuống Tuyền Đài
Thuốc thần, khí thở, một vài gia nhân
Đưa ngay nàng trở về trần
(180) Vén cây, rẽ nước nâng dần nàng lên.

Bốn bề quanh vắng buồn tênh
Từ quy khắc khoải, tiếng đêm nhen ngào
Bên trời vút một ánh sao
Hồn xiêu phách lạc tiêu dao biết gì !

CHƯƠNG 6

Xuân Trường được bạn bè cứu thoát ra khỏi trang trại sau những trận đòn roi phũ phàng của phú ông và sống phiêu bạt nơi núi sâu rừng hiểm.

Những cay cực và bức bách dồn nén đã làm cho chàng bất mãn, không thiết sống, nên đã đập đầu vào đá tự tử nhưng không chết, mà lại hóa thành hổ



*Xuân Trường từ buổi biệt ly
Ngẫm thân phận mỏng, nổi bi lạc loài
Chán chường vạ gió tai bay
Thoát vòng lao khổ đắng cay đủ điều*

*Đêm ngày khắc khoải vì yêu
Chữ duyên, chữ nợ trở trêu phận hèn*

Trường tình ai dám đua chen
Giây vào trả giá có phen khôn cùng
Lang thang phiêu bạt khắp vùng
Lánh đời lẩn trốn vào rừng hỗn mang !

*

* *

Ngõ như tiếng hú đại ngàn
Hùm thiêng từ thuở hồng hoang vọng về
Vết cào vách đá còn ghi
Miệng hang khỏa lấp mối si vẫn còn.

Oan khiên một mối tình con
(200) Giận đời đen bạc lên non một mình
Lao đầu vào đá quỳên sinh
Nấc lên một tiếng động kinh đất trời !

*Không ngờ chẳng chết, than ôi
Hóa thân thành cọp rõ đời đảo điên
Mật mờ thay trước nhãn tiền
Thương thay những kẻ tài, hiền đa đoan !*

*Tình duyên một kiếp lỡ làng
Giờ ai gá bạc, giát vàng cũng thôi
Dẫu sao thì sự đã rồi
Nỗi oan chỉ biết than trời cao xanh*

*Nằm trong lốt hổ thôi đành
Trí khôn còn biết, còn hành mới đau
Ngày đêm khắc khoải, u sầu
Ước mơ tan biến, dãi dầu - cực chưa !*

*Nghĩ mình duyên mỏng, mệnh thưa
Lộc trời ân sủng mình chưa được gì
Cũng là một đấng nam nhi
Nỗi tình trắc ẩn, nỗi bi chất chồng.*

*Ngõ ngang núi rậm, rừng thông
(220) Rã rời cân não, rối lòng ai hay
Đành cam vào chốn lưu đày
Bốn bề hoang lạnh cao dày thâm sâu.*

CHƯƠNG 7

Những lời mách bảo của thần linh về
thuyết nhân quả, hé mở những tia hy vọng
cho Xuân Trường



*Rừng thiêng khản tiếng ve sầu
Phải trong vách đá, từ đâu vọng về?
Hùm thiêng chợt tỉnh chợt mê
Hào quang tỏa sáng bốn bề khí thiêng.*

*Từng lời mách bảo thần linh
“Cho dù mang lối ngoại hình chẳng sao
Mai sau đã biết thế nào
(230) Nằm trong lối hổ chớ chao chạnh lòng.*

Ta là thần núi, thần sông
Cơ duyên thiên định tình thông ngọn ngành
Đương gian chuyện ác hồi tanh
Tham lam lừa lọc bon chen xưa rày.

Có khi siêu thoát mà hay
Chân tu rồi cũng có ngày hoàn sinh
Thoát thai nhĩn nhục nấu mình
Dăm ba năm nữa hiển linh không chừng

Dù mang lột hổ, thú rừng
Cũng không làm ác, cũng đừng ganh đua
Chỉ ăn hoa quả bốn mùa
Niệm tu tích đức sớm trưa chuyên cần.

Thanh yên, chay tịnh, tĩnh tâm
Rũ đi cho hết bụi trần là tiên
Trách chi kẻ ác, người hiền
Ai làm nấy chịu lụy phiền về sau.

Dần vật, trần trở thêm đau
Nhớ thương cũng chẳng thể nào giải khuây
Bằng lòng ẩn nấu nơi đây
(250) Chờ ta trở lại, đón ngày hồi quy”

Hào quang tắt ngấm, đen sì
Thần linh biến mất, nổi bi càng dày
Hùm thiêng tỉnh mộng, nhìn ngây
Đầy mình lông lá, mới hay sự đời !

CHƯƠNG 8

Sau khi Xuân Trường hoá thành hổ chàng phải chịu kiếp sống hoang dã, ẩn dật, cách biệt loài người, luôn sợ sệt dấu kín hành tung của mình.



*Từ khi bật tiếng im hơi
Bốn bề hoang lạnh ai người đoái thương.
Triền miên sâu thẳm đêm trường
Ẩn trong hang động nấu nường rừng già.*

*Cùng loài muông thú cỏ hoa
(260) Cũng nguôi ngoai bớt dần dà mối si
Buồn lòng thế sự mà chi
Nghĩ là số kiếp lắm khi an bài !*

Chuyện tình dám hé cho ai
E khi sấm chớp một mai nhớ nhàn
Đã từng vui nửa vầng trăng
Dây oan cố gỡ mà giằng không ra.

Bao năm chôn chặt tài hoa
Năm trong lối hổ nghĩ mà buồn tênh
Mong gì có kiếp hồi sinh
(270) Còn mong chi nữa sợi tình tơ vương !

*

* *

Từ nay dầu dãi nắng sương
Bầy đàn lạ lắm đơn thương độc hành
Những loài muông thú đành hanh
Gầm ghè địa phận, giật giành môi hoang.

Từ cao điều lũ, quạ đàn
Lượn lờ nhòm ngó, vào hang chực chờ
Nghĩ mình đang lúc sa cơ
Ngày đêm nơm nớp bơ phờ tấm thân.

Bình tâm rồi cũng quen dần
Khí phách quân tử – Một lần ra uy
Hùm thiêng tìm cách trị vì
Ra tay thuận phục – man rí xem thường.

CHƯƠNG 9

Đêm đêm mò mẫm dọc theo bờ suối
kiếm ăn, hùm thiêng phát hiện một xác
người trôi dạt ven suối bèn nhảy xuống vớt
lên, thấy xác người đang thoi thóp nên đã
tìm cách cứu chữa và vun lá khô ủ ấm.



*Hùm thiêng mang cốt Xuân Trường
Lang thang bờ suối, ngược nguồn kiếm ăn
Từ khi lông lá vện vắn
Thập thò cứ sợ phường săn truy lùng.*

*Ẩn mình giấu kín hành tung
Lơ mơ sa sẩy khốn cùng như chơi
Nọc nanh, đanh ác ở đời
(290) Cũng từ đồng loại từ nơi bạn bầu !*

Lần mò rẽ lối, vịn cây
Bước chân dò dẫm nào hay sự đời
Bên kia như có xác người
Tấp vào bãi cát còn trôi lững lờ

Hùm thiêng chẳng thể làm ngơ
Nhảy ra bế thốc lên gờ đá cao
Khoé môi còn giọt máu đào
Nhác trông sao thấy hao hao giống nàng

Vẫn còn in nét dài trang
(300) Sa cơ sao lại đâm quàng vào đây ?
Phiêu du phách lạc hồn bay
Ngực còn thoi thóp như say giấc nồng

Hùm thiêng vợ vôi lá thông
Vun vào ử ấm những mong phục hồi
Canh chừng sợ nước cuốn trôi
Sợ đêm mưa gió đất trời biết đâu !

Một đêm đế vọng canh sầu
Sáng ra mừng thấy một bầu trời quang
Những tia nắng sớm hoe vàng
(310) Vực sâu cá quẫy, thông ngàn reo cả.

CHƯƠNG 10

Xác người đó chính là tiểu thư Thực Hạnh đã được hùm thiêng cứu sống. Chính sự hiện hữu của tiểu thư , như một luồng điện sinh học đã có tác động mạnh, kích thích hùm thiêng đổi lột, trở lại làm người.



*Một thiên dáng ngọc, da ngà
Từ trong lá ủ bước ra ngõ ngang
Hùm thiêng lên bước về hang
Trông chừng theo bóng dáng nàng hồi sinh*

*

*

*

Em về rạng rỡ bình minh
Em về dứt mối hận tình thương đau
Em về như giọt mưa ngâu
Mang theo sinh khí phép màu hóa thân.

Hang sâu đã ấm lại dần
(320) Thác tung trắng xóa, trong ngân tiếng chim
Thần tiên thay ngọn lửa tình
Vươn vai tự thấy thân mình đứng lên
Lốt hùm trút bỏ sang bên
Hóa thành trai tráng đẹp hiền hơn xưa

CHƯƠNG 11

Thục Hạnh bình tâm hồi tưởng lại quá khứ và càng thấy buồn cho thân phận hẩm hiu của mình.

Sự ngỡ ngàng và vui sướng khi Thục Hạnh và Xuân Trường gặp lại và nhận ra nhau



*Thuyền tình bạc phéch chiều mưa
Một lần trót lỡ em chưa một lần
Em chưa từng phải hóa thân
Nhưng em cũng đã một lần dở dang.*

*Một lần bước vội sang ngang
(330) Neo vào bến đục, bùn, than của người
Ngỡ là hạnh phúc than ôi
Nào ngờ trái đắng một đời oan khiên !*

*Từ trong sâu thẳm u huyền
Những tia ấm áp, những niềm tin yêu
Ngỡ là đã tắt bóng chiều
Ngờ đâu lại gặp Giáng Kiều thiên sa*

*Tần ngần chưa dám bước ra
Phải chăng người cũ sao mà đến đây
Định thần cứ đứng nhìn ngây
(340) Mặt trông rõ mặt mới hay bạn lòng.*

CHƯƠNG 12

Thục Hạnh quyết lòng đền đáp, tri ân người cứu mạng, cùng nhau kể hết ngọn ngành, nguyện cùng nhau kết duyên vợ chồng và sống hạnh phúc với nhau sau bao biến cố ly kỳ, éo le của cuộc tình.



*Ngọn nguồn kể nỗi đục trong
Ở người cứu mạng quyết lòng tri ân
Ở người cất gánh nghìn cân
Những mong báo đáp thành thân sau này*

*Sự tình từ bấy đến nay
Nỗi niềm oan khuất quyết ngày ra đi
Yêu nhau nào tội tình gì
Mẹ cha nỡ ép cũng vì lợi danh*

Hại chàng làm hại chính mình
(350) Mang điều tiếng ác, để tình phụ nhau
Thương chàng phải chịu nỗi đau
Thương mình đang dở lời câu ước thề

Bây giờ vẹn nghĩa phu thê
Buồn đau vơi bớt, tràn trề niềm vui
Chắp tay vái lạy đất trời
Cầu mong chứng giám hai người thành thân

Chuyện xưa - con tạo xoay vần
Tình duyên như có thánh thần ở trong
Đành rằng : - Bà Nguyệt – Tơ hồng
(360) Niềm tin cũng tự đáy lòng mà ra.

Tương cầu – Thanh khí - Dung hòa
Thần giao cách cảm cũng là tự nhiên
Ở lành nay đã gặp hiền
Bên nhau tan hết ưu phiền xót đau

Đúng là có phép nhiệm mầu
Đầy thung lũng nắng, dạt dào bướm ong
Tầng mây lơ lửng phiêu bồng
Suối reo như tiếng tơ lòng lứa đôi
Trái tim buông nhịp bồi hồi
(370) Niềm vui như cả đất trời hòa ca

Chuyện tình như ráng mây pha
Một thiên huyền thoại, lệ sa mấy dòng
Lối hùm còn dưới vòm thông
(374) Lời yêu còn vọng mãi trong đất trời.

Đà Lạt, 22/5/2002
Lê Bá Cảnh

PHẦN PHỤ LỤC

- ✿ *Một số bài thơ về thác hang cộp*
- ✿ *Cảm nhận bước đầu của bạn hữu sau khi đọc Truyện thơ.*

Cốt cách

*Heo may rét ngọt én chao về
Ngưỡng vọng sum vầy những Tết quê
Lăng miếu Uy nghi bia Chúa Hồ
Đình chùa trấn giữ tượng Thần Nghê
Mai mừng thi hữu thêm trường cửu
Đào chúc văn nhân vững nghiệp nghề
Đốt nén hương trầm dâng đất tổ
Chuyện tình lưu mãi với sơn Khê .*

L.B.C

Vịnh năm Hồ

*Chúa tể sơn lâm đã dậy rồi
Vươn vai , mài vuốt , chuốt làn đuôi
Những loài lạt những gương tà liếp
Chộp cổ phan hôi thây cũng đáng đời*

L.B.C

Đau với tình xưa

*Chỉ mới nghe qua đã dữ dần
Lối vào hun hút ngút hồng hoang
Bên bờ vực thăm lưng chừng núi
Cung oán nguồn xưa vọng nhịp đàn*

*Thông vẫn thông xanh trái ngút ngàn
Nhật mờ hư ảo dải sương lam
Một trang huyền thoại từ xa thăm
Đau với xưa hoài một nỗi oan*

*Ta dẫn em lên với đại ngàn
Lần tìm chứng tích dưới vòm hang
Tâm tư lắng đọng hồn nhân thế
Thân phận lứa đôi quá phũ phàng*

Ân ái tình xưa cuộc nhớ nhàn
Em đành ôm hận bước sang ngang
Để rồi mang nỗi đau truyền kiếp
Vẫn cứ nguyên khôi chữ đá vàng

Tìm đến cội nguồn của chuyện xưa
Tìm nơi thiếu nữ dạt ven bờ ?
Nơi hùm thiêng ủ nàng trong lá ?
Dấu lối hùm xưa đã nhạt mờ

Thác bạc bao đời trải nắng mưa
Vẫn còn dư ảnh thuở hoang sơ
Xin mời bạn đến thăm Hang Cọp
Ngắm thác bi hùng, ngắm chuyện xưa.

L.B.C

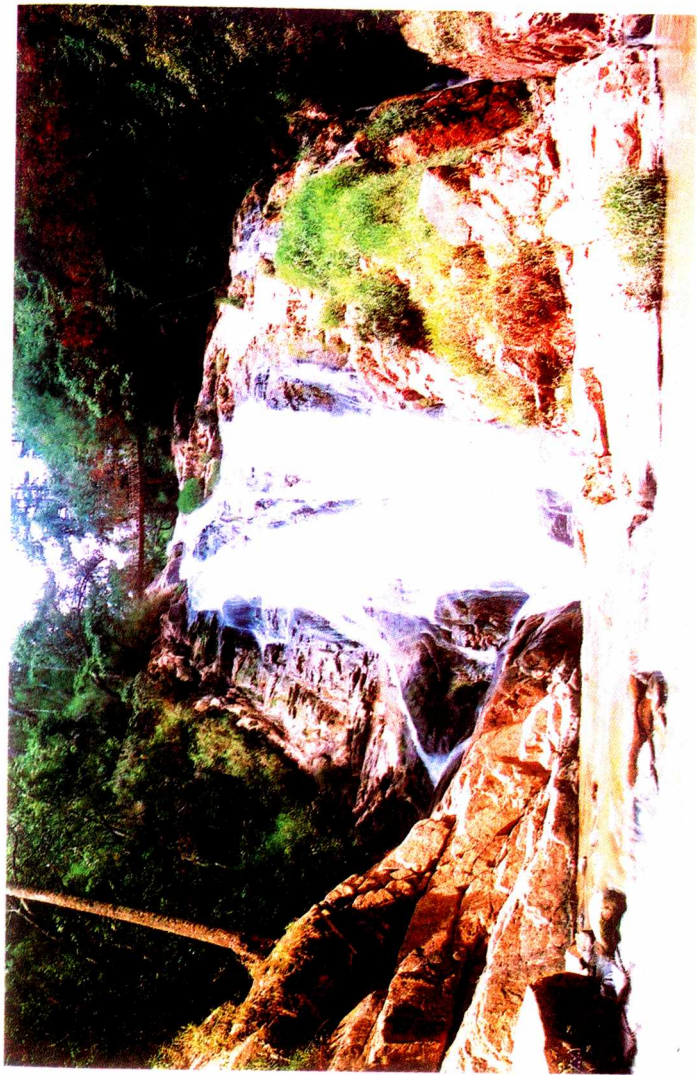
Đến với rừng thiêng

Cảm tác nhân đọc Huyền thoại thác Hang Cọp
MƯỜI LÊ

(Kính tặng nhà thơ Lê Bá Cảnh)

*Đến chốn hang sâu, tiếc phận người
Thông ngàn, nước bạc, thác đầy vơi
Bao năm ẩn kín trong huyền thoại
Nay đã hồi sinh giữa cuộc đời
Ngẫm sự nhân gian buồn thế thái
Nghĩ về duyên kiếp hận nào nguôi
Chuyện tình oan nghiệt gây chùng phím
Nảo ruột đường tơ oán thán trời !*

M.L



TOÀN CẢNH THÁC HANG CỌP

Trí tưởng tượng phong phú làm nên huyền thoại

Thạc sỹ – Nhà thơ **Bạch Nhật Phương**
Hội viên Hội VHNT tỉnh Lâm Đồng

Tôi được biết xưa nay chưa hề có một huyền thoại nào về thác Hang Cọp được lưu hành trong dân gian – do vậy, chắc chắn đây là câu chuyện được hình thành từ trí tưởng tượng phong phú của tác giả.

Khác với những tên gọi thơ mộng như : *Thung Lũng Tình Yêu* hay *hồ Than Thở* – thác *Hang Cọp* nghe dữ dằn, không một chút gợi cảm , ấy thế mà Lê Bá Cảnh đã hư cấu thành một câu chuyện tình đậm đà, mang dấu ấn của cuộc sống xã hội đã xưa – Nhưng không quá xa lạ với người đương thời . Có “ xưa “ thì mới là *huyền thoại* , có không quá xa lạ thì mới dễ đi vào lòng người – đó chính là một trong những thành công của tác giả .

Câu chuyện gồm 12 chương, với 4 nhân vật chính; Dù được diễn đạt bằng thể thơ lục bát nhưng tính cách từng nhân vật vẫn được khắc hoạ rõ nét như viết bằng văn xuôi :

Phú ông độc ác, tham lam

Thục Hạnh, con gái phú ông, nết na mà mãnh liệt; cô yêu Xuân Trường bất chấp sự chênh lệch về thân thế và sự cấm đoán của cha.

Xuân Trường, kẻ tội đồ hiền lành mà tài ba, nhiều mặc cảm nhưng thuỷ chung và chịu đựng.

Chồng của Thục Hạnh trác táng, vũ phu, đê tiện.

Thành công thứ hai của Lê Bá Cảnh là ở chỗ, anh đã khéo gắn bối cảnh của câu chuyện với khung cảnh thiên nhiên của địa phương Lâm Đồng – đồi trà, nương dâu, rừng thông, hoa anh đào – nhờ vậy mà sự tích tuy là bịa mà vẫn có lý.

Đây là gia cảnh giàu có của phú ông :

Vườn dâu, hồng, mận, đồi trà

Bạt ngàn trang trại, dãy toà kang trang

Và đây là độ dài thời gian mà đôi tình nhân đã gắn bó :

*Đông về rồi lại xuân qua
Thấm thoát đã mấy mùa hoa anh đào .*

Ngôn từ giản dị, vần luật khá nghiêm túc nhưng vẫn giữ được vẻ mềm mại và chất trữ tình . Có thể tìm thấy những câu thơ hay , giàu hình tượng hoặc mang tính triết lý sâu sắc như :

*Đã từng với nửa vầng trăng
Dây oan cố gỡ mà giằng không ra*

Và : *Mong gì có kiếp hồi sinh
Còn mong chi nữa sợi tình tơ vương*

Hoặc : *Nọc nanh danh ác ở đời
Cũng từ đồng loại , từ nơi bạn bầu*

Và đây : *Đành rằng bà nguyệt tơ hồng
Niềm tin cũng tự đáy lòng mà ra*

Lê Bá Cảnh khá táo bạo trong việc tả tình, anh đã “sắp đặt” cho đôi nam nữ Thục Hạnh và Xuân Trường “vượt rào” để đi đến tận cùng một tình yêu vụng trộm và bốc lửa, ấy thế nhưng anh cũng đã đủ tinh tế để dùng những đoạn đặc tả kín đáo trong lời mà rõ ràng về ý :

*Nụ tình rạo rực thanh tân
Trăng vàng lửa thể – Châu Trần hợp hoan
Khi thác mộng – khi xuôi ngàn
Nguồn ân , bể ái như làn sóng xanh*

Câu chuyện kết thúc trong cảnh khả hoàn – sự tới đích của tình yêu và niềm tin. Cái hang cộp mà ngày nay đang còn đó chính là chứng tích cho chuỗi ngày lao đao của chàng trai đã từng vì tình mà phải hoá thân thành hùm thiêng :

*Tầng mây lơ lửng phiêu bông
Suối reo như tiếng tơ lòng lúa đôi*

Và :

*Lốt hùm còn dưới vòm thông
Lời yêu còn vọng mãi trong đất trời .*

Những bạn đọc khó tính có thể vẫn tìm thấy một đôi câu thơ chưa thật mượt mà hoặc một vài từ dùng chưa thật đắt – Đó là chuyện thường tình , song để hoàn thành một tác phẩm như thế này đâu phải dễ ! Nó đòi hỏi người cầm bút phải có lòng nhiệt thành và niềm say mê mà không mấy ai có được.

Có thể ví *Huyền thoại thác Hang Cộp* như một truyện cổ tích viết bằng thơ, hoặc như một bản trường ca trữ tình, được hư cấu từ trí tưởng tượng bay bổng của nhà thơ, đây cũng là một món quà quý mà nhà thơ Lê Bá Cảnh tặng cho bạn đọc Lâm Đồng và cho du khách bốn phương đến thăm thác Hang Cộp .

B.N.P



VĂN PHÒNG KHU DU LỊCH THÁC HẠNG CỘT

Cảm nghĩ sau khi đọc

“Huyền thoại thác Hang Cọp”

Nhà thơ Đặng Hữu Tam
Hội viên hội VHNT tỉnh Ninh Thuận

Được biết về anh “*Nhà thơ của những huyền thoại*” nhân dịp dự trại sáng tác Đà Lạt 2003 . Rất ngạc nhiên : là một Đại tá quân đội về hưu mà đáng vẻ lại là một nghệ sỹ, một nhà thơ . Anh mau mắn, nhiệt tình với tất cả bạn bè thân sơ – gần gũi chân tình như lời thơ trong huyền thoại .

Anh rất vững và tỏ ra điêu luyện trong tất cả các thể loại thơ . Ba trường thi huyền thoại : *thác Hang Cọp*, *hồ Than Thở* và *Huyền thoại thác Liên Khương* rất trữ tình, rất huyền thoại qua cách hành văn bay bướm , lời lẽ hoa mỹ và ý tứ không thiếu màu triết lý , nhân sinh , đạo giáo. Tuy ba huyền thoại là ba thể thơ khác nhau nhưng âm hưởng lại miên man sâu lắng , có lúc xa vời như Lục Vân Tiên , có lúc lại nhẹ nhàng ray rứt như truyện Kiều :

*“Có khi siêu thoát mà hay
Chân tu rồi cũng có ngày hoàn sinh”*

Hoặc :

*“Mong gì có kiếp hồi sinh
Còn mong chi nữa sợi tình tơ vương”*

Và dẫu nặng triết lý nào đi nữa thì ở Lê Bá Cảnh chúng ta vẫn thấy của riêng anh một ý niệm rất hiện thực – một niềm tin ở tình yêu và cuộc sống ở chính mình :

*“Đành rằng – bà nguyệt tơ hồng
Niềm tin cũng tự đáy lòng mà ra”*

Tóm lại nhà thơ của những huyền thoại Lê Bá Cảnh chưa đủ mà phải nói Lê Bá Cảnh nhà huyền thoại đầy thơ và tình yêu cuộc sống.

Đ.H T

Đài nét nghĩ về Huyền thoại Thác Hang Cọp của Lê Bá Cảnh

Nhà thơ Lê Vương Trụ

Tôi được gặp nhà thơ Lê Bá Cảnh trong một đêm giao lưu thơ nhân dịp kỉ niệm 110 năm thành lập thành phố Đà Lạt. Có lẽ cuộc sống chiến đấu đã cho anh nhiều vốn sống và kinh nghiệm để chiêm nghiệm cuộc đời và để làm thơ.

Anh đã cho tôi xem cả ba bản trường ca mà anh đã viết trong những năm gần đây.

Ở ba tác phẩm này, anh có nhiều thành công ở cả ba thể loại : thơ tự do, song thất lục bát và lục bát. Đọc huyền thoại hồ Than Thở, tôi như thấy bóng dáng của *Chinh Phụ Ngâm* (Đoàn Thị Điểm), *Thu dạ Lữ Hoài Ngâm* (Đinh Nhật Thân) và *Tự tình khúc* (Cao Bá Nhạ). Điểm khác ở đây là cả ba tác phẩm của anh được anh xây dựng rất công phu mỗi truyện là một câu chuyện kể hoàn chỉnh chứ không phải là những khúc ngâm.

Đặc biệt khi đọc Huyền thoại thác Hang Cọp ta thấy tác giả ca ngợi tình yêu và sự vươn lên tự giải phóng của đôi trai tài gái sắc Thục Hạnh – Xuân Trường .

Trong phần đầu của tác phẩm , tác giả miêu tả người con gái xứ sương mù với những nét nổi bật tiêu biểu cho những đức tính cao quý của những cô gái Việt Nam : đẹp người , đẹp nết , chăm chỉ hiền thực :

*“Lung linh một đoá trà mi
Nết na hiền thực thạo nghề nữ công .
Nhắm nhe thiệp thắm , tin hồng
Bao chàng trai bấy nhiêu lòng đắm say”*

Trải qua nhiều đắng cay gian khổ , từ cõi chết trở về , Thục Hạnh lại hiện lên ở cuối tác phẩm đẹp như một nàng tiên giáng thế :

*“Một thiên dáng ngọc da ngà
Từ trong lá ủ bước ra ngõ ngàng”*

Thật khó có lời thơ nào miêu tả vẻ đẹp của người con gái lại khái quát , đầy hình tượng như thế .Còn khi miêu tả Xuân Trường , tác giả cũng giới thiệu chàng , một người con trai ưu tú với đầy đủ nguồn gốc xuất thân về tài năng và phẩm hạnh :

*“Làng bên có bạn Xuân Trường
Đến làm thuê mướn , mọi đường giỏi giang
Vào ra lễ phép dàng hoàng
Giữ thân phận tớ chẳng màng lợi danh
Đêm coi bếp lửa học hành
Thuộc lâu kinh sử tập tành tinh thông”:*

Đọc “*Huyền thoại thác Hang Cọp*”, ta không chỉ cảm nhận được cái hay về nội dung mà còn cảm nhận được cái hay về nghệ thuật .

Yếu tố hoang đường, kỳ diệu được thể hiện trong huyền thoại rất rõ. Xuân Trường đập đầu vào đá mà không chết lại biến thành cọp. Các nhân vật thần linh hiện lên để nói những lời tiên tri với Xuân Trường và Thục Hạnh làm cho chúng ta vô cùng xúc động. Đây là lời của Long Vương nói với Thục Hạnh khi nàng bỏ nhà ra đi không may rơi xuống vực sâu :

*“Con còn nặng nợ trần gian
Con chưa thể xuống Suối Vàng được đâu
Cho dù gieo xuống vực sâu
Cũng chưa dứt được mối sầu lứa đôi
Xuân Trường đành phận đã rồi
Con còn phải nghĩ đến hồi cam lai”.*

Khi Xuân Trường nằm trong lốt hổ, Thần Núi cũng hiện lên mách bảo tương lai cho chàng, khuyên chàng tu tâm dưỡng tính để trở lại làm người, tái hợp với Thục Hạnh :

*“Có khi siêu thoát mà hay
Chân tu rồi cũng có ngày hoàn sinh
Thoát thai nhả nhục nấu mình
Dăm ba năm nữa hiển linh không chừng
Dù mang ngoại lốt thú rừng
Cũng không làm ác, cũng đừng ganh đua”*

Có thể nói các nhân vật thần linh hiện lên trong tác phẩm để phù trợ, giúp đỡ người nghèo giống như các ông tiên, ông bụt trong truyện cổ tích. Các nhân vật này chính là những tài năng và trí tuệ của tác giả cũng như của quần chúng được kết lại để răn dạy giúp đỡ con người.

Thể thơ lục bát cũng được tác giả vận dụng một cách tài tình và khéo léo. Đọc những câu thơ sau đây ta thấy thiên nhiên và con người hiện lên với một vẻ đẹp vừa tự nhiên vừa kỳ vĩ :



KHU TRUNG TÂM VUI CHƠI (CÓ THỂ CẨM TRẠI) Ở THÁC HANG CỌP

*“Em về rạng rỡ bình minh
Em về dứt mối hận tình thương đau
Em về như giọt mưa ngâu
Mang theo sinh khí phép màu hoá thân
Hang sâu đã ấm lại dần
Thác tung trắng xóa trong ngần tiếng chim”.*

Những câu thơ đầy thi vị, không chỉ có màu sắc, ánh sáng, âm thanh mà còn có cả chiều sâu về nội tâm, hé mở nhiều hy vọng.

Chỉ có đi nhiều, biết nhiều anh mới viết được những câu thơ rung động lòng người như thế.

L.V.T

Sự tích, huyền thoại

Làm tôn vinh thêm những danh thắng

Tiến sĩ Nguyễn Văn Kha

Giảng viên Khoa ngữ văn – Đại học Đà Lạt

Những câu chuyện kể của người địa phương Đà Lạt – Lâm Đồng về sự tích của mỗi ngọn thác, đỉnh núi, khu hồ, nay lại có thêm những huyền thoại là đời sống tâm linh của người dân địa phương đã phủ vào đá núi, vào cảnh vật, thiên nhiên. Đằng sau những câu chuyện là quan hệ nhân sinh phức tạp, đời sống cộng đồng của người địa phương hiện lên sinh động. Từ những câu chuyện kể tưởng chừng như hoang đường đó, những bài học về đạo lý, kinh nghiệm sống của nhân dân được thể hiện, được lưu giữ một cách khôn ngoan và tinh tế. Trí tưởng tượng phong phú của con người đã trùm phủ lên mỗi dãy núi, ngọn thác, khu rừng nơi đây một màn sương bàng bạc.

Du khách đến Đà Lạt – Lâm Đồng ngắm những ngọn thác, mặt hồ, nghe thông reo quanh Thung Lũng Tình Yêu, hồ Than Thở ... tưởng như còn vang đâu đây một mảnh huyền thoại về địa danh này :



CẦU TREO QUA THÁC

*Hồ Than Thở buồn vương thế thái
Thiên sử tình còn mãi muôn sau
Tên hồ Than Thở thương đau
Có từ thuở ấy, từ câu chuyện tình*
(*Huyền thoại hồ Than Thở*)

Đến thác Hang Cọp, trước âm hưởng của thác, sự hùng vĩ, điệp trùng của đá núi, tưởng như nghe được tiếng hú của hùm thiêng, cảm nhận được nỗi oan khuất của tình yêu đôi lứa, từ vết cào trên vách đá, từ hang sâu... đang hiện về từ những huyền thoại :

*Ngõ như tiếng hú đại ngàn
Hùm thiêng từ thuở hồng hoang vọng về
Vết cào vách đá còn ghi
Miệng hang khoả lấp mối si vẫn còn*

Tôi viết những dòng này về thơ của Lê Bá Cảnh khi Huyền thoại thác Hang Cọp –(tập thơ thứ năm) của anh sắp ra mắt bạn đọc. Tôi đã góp ý với anh nên tái bản huyền thoại hồ Than Thở, huyền thoại thác Hang Cọp, huyền thoại thác Liên Khương bằng truyện tranh. Nếu được như vậy, chắc chắn những truyện thơ của Lê Bá Cảnh sẽ hấp dẫn nhiều đối tượng, nhất là những độc giả nhỏ tuổi đang bị các truyện tranh bạo lực lôi cuốn trong tình hình thị trường sách cho thiếu nhi đang khủng hoảng hiện nay.

N.V.K

Hồn của núi cao, vực sâu

Nhà thơ : Nguyễn Thánh Ngã

Bất cứ ở đâu thơ đích thực cũng bùng dậy như một loại men rượu, càng ủ kín càng thơm. Tôi đã từng uống các loại rượu Tây, Tàu, vương giả có, bình dân có... Nhưng loại rượu mà Lê Bá Cảnh rót mời tôi là loại rượu đặc sệt Đà Lạt mà tôi chưa từng. Nhờ trời tôi là kẻ nằm rừng. Chất rượu mà Lê Bá Cảnh rót mời chính là giọt máu của rừng nguyên. Nhiều người gọi ông bằng đủ loại nghệ danh. Riêng tôi một lần “nắm mật” rừng đủ nhớ đời, nhớ cái kiếp oan khiên trong từng giọt rượu – thơ mà ai biết mình là thi sĩ, tức là mắc vào :

*“Đã từng vơi nửa vầng trăng
Dây oan cố gỡ mà dằng không ra”.*

Bởi thơ, bất cứ nói về cái gì, về ai cũng đều nói về mình. Thơ Lê Bá Cảnh có những câu ám mệnh. Đọc lên nghe đau, nghe dữ dội, bởi nó mang hồn của núi cao, vực sâu, nơi mọc lên cái gốc của si mê.

Và tâm đức của người làm thơ rất lớn mới hóa thân được vào nỗi trầm luân, rồi cũng chính nó “vin câu thơ đứng dậy” !. Đọc những câu này, ta nghe mạch máu Lâm Đồng thức giấc :

*Một đêm đế vọng canh sâu
Sáng ra mừng thấy một bầu trời quang
Những tia nắng sớm hoe vàng
Vực sâu cá quẫy , thông ngàn reo ca*

Ly rượu có hậu – ngọt trong cổ; thơ có hậu – hé một niềm tin. Thơ Lê Bá Cảnh chính là mối quan hệ nhân quả mà người Việt xưa nhân ái đã tin vào. Tin rằng trong sự chết có sự sống, trong tận cùng đau khổ mới có hạnh phúc, lúc cuối cùng cũng là lúc bắt đầu... Vì vậy mà ông khám phá ra rằng :

*Từ trong sâu thăm u huyền
Những tia ấm áp, những niềm tin yêu*

Dem những câu lấp lánh châu ngọc ấy đặt vào cung Tốn của ông (Lê Bá Cảnh sinh 1941), ta sẽ thấy cháy lên một ngọn nến u huyền. Đó là thứ ánh sáng mà người lính có nhiều cay đắng như cuộc đời ông từng nếm trải, đã tỏa ra... tỏa ra lung linh huyền thoại. Tôi cùng ông đang uống ly rượu huyền thoại có câu thơ huyền thoại của ông cuộn mình dưới nét thư pháp Mưu Lê , từ cộp hóa thành người.

N.T.N

Tính triết lý trong huyền thoại

Nguyễn Văn Tùng

Những nỗi oan khuất và biết bao nghịch cảnh trái ngang của kiếp làm người mà đau cho nỗi đau của sự hoá thân thành cọp, nhưng cốt tuỷ vẫn là một nhân cách tuyệt vời, hiển dương trọn vẹn cho một tình yêu đích thực, đó là luân lý chứ còn đâu nữa. Còn cái đáng khinh bỉ, ghê tởm hiện thân là một con người mà cốt lõi của lương tâm là thú vật dê hèn thì đâu là bá đạo ? Một khi mà mặc dầu đã hóa thân thành mãnh thú mà vẫn “Chí thành-thông thánh”, còn những tâm địa được chuyển dịch ngược lại với lễ nghĩa liêm sỉ, cho dù có hiện thân là một con người thì cũng khó mà phân định rạch ròi.

N.V.T



HANG CQ P

Cảm nhận

Nhà văn **Chu Bá Nam**

Với lối tư duy và ngôn từ dân dã, nhà thơ Lê Bá Cảnh đã tô đậm “Huyền thoại thác Hang Cọp” mà người xưa truyền lại vốn còn rất mơ hồ .

Tác giả rất có công với du lịch Đà Lạt – Lâm Đồng .

Đà Lạt , 18/5/2004

C.B.N

Giá trị chân chính

Nhà thơ **Hiền Phong**
Hội viên hội VHNT tỉnh Yên Bái

*Đ*ược đọc truyện thơ “Huyền thoại thác Hang Cọp” của anh , Hiền Phong rất quý tấm lòng của một người đã biết sống đúng với giá trị chân chính của kiếp người : Con người yêu thương con người.

Những người có hoàn cảnh thương tâm, thân phận chìm nổi cách xa lớp người chúng ta biết bao thế hệ, anh xót đau cho họ như chính thân mình. Nếu không có trái tim của con người thấp lửa soi sáng thì anh không làm được như thế... Hiền Phong từ khi biết đọc bao giờ cũng trân trọng những dòng chữ có lửa.

Xin chúc mừng anh.

H.P



TRONG LÔNG HANG

Vài nét về Khu du lịch thác Hang Cọp

Khu du lịch thác Hang Cọp nằm cạnh Quốc lộ 11A (20B) trên đường Đà Lạt đi Phan Rang – tỉnh Ninh Thuận . Khu du lịch này đã được UBND tỉnh Lâm Đồng cấp phép cho doanh nghiệp tư nhân Hoàng Tâm thuộc hiệp hội du lịch Lâm Đồng đầu tư thực hiện dự án (theo quyết định số 944/QĐ-UB ngày 05/9/1999 của UBND tỉnh Lâm Đồng). Với mục đích : Khai thác du lịch, bảo vệ và tôn tạo cảnh quan để hình thành khu du lịch sinh thái.

Nội dung cơ bản của dự án đầu tư :

- Tổng số vốn đầu tư : 2 tỷ 500 triệu đồng
- Tổng diện tích : 154,3 ha
- Diện tích bảo vệ và tôn tạo khu trung tâm thác : 49,16 ha
- Thời gian khai thác : 20 năm (từ năm 1999 đến 2019)
- Địa điểm : Thác Hang Cọp , thôn Tuý Sơn, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt. Cách trung tâm TP Đà Lạt 12 km về phía Đông bắc, rẽ trái vào 3km đường rừng đã rải nhựa, bám theo triền các đồi thông xanh bạt ngàn rất thơ mộng để xuống thác.

Thác có độ cao 25m nằm giữa rừng thông nguyên sinh xanh thẳm, hoang vu. Đã từ lâu ngành du lịch đặt tên là : "Đường rừng thám hiểm Hang Cọp"

Thác chia làm 2 tầng , tầng trên là một thung lũng nhỏ có dòng suối lững lờ trôi giữa hai gềnh đá. Tầng thứ hai nước từ trên thêm đá nghiêng dẫn đến đầu ngọn thác và dòng nước bạc bất ngờ đổ từ trên cao xuống trắng xóa , xoáy thành vực sâu. Dòng nước uốn lượn qua nhiều bậc đá theo khe núi dạt về phía hạ lưu rồi mất hút vào rừng. Trên đầu ngọn thác hiện còn dấu tích của một cái hang. Tương truyền ngày xưa nơi đây chính là nơi trú ngụ của chúa Sơn Lâm. Có rất nhiều chuyện kể về thác Hang Cọp, một trong số đó là : Nơi đây đã từng lưu truyền một chuyện tình buồn về một chàng trai vì tình duyên trắc trở và bức bách nên đã trốn vào đây rồi đập đầu vào đá tự tử , nhưng không chết mà lại hóa thành cọp. Sau đó lại được giải kiếp, trở lại làm người và đoàn tụ với người yêu của mình. Cũng từ đó nhà thơ Lê Bá Cảnh đã dựng thành một truyện thơ dài "Huyền thoại thác Hang Cọp" rất ly kỳ, éo le đúng là một thiên tình sử.

Doanh nghiệp TN Hoàng Tâm

Chủ doanh nghiệp

ĐỖ THỊ HOÀNG HẠC



MỘT ĐIỂM HÒA TRANG VUI CHƠI Ở KHU DU LỊCH

Lời cảm ơn

Kính gửi nhà thơ Lê Bá Cảnh !

Trước khi bắt tay vào đầu tư , khai thác khu du lịch thác Hang Cọp, chúng tôi đã nghĩ ngay đến vấn đề văn hoá du lịch ; nhưng còn loay hoay chưa biết xoay sở bằng cách nào thì bất ngờ tác phẩm truyện thơ “ Huyền thoại thác Hang Cọp” của ông xuất hiện. Thật hạnh phúc cho chúng tôi. Những mong ước của chúng tôi bấy lâu, nay đã trở thành hiện thực.

Truyện thơ của ông đã diễn tả tuyệt vời những điều mà chúng tôi hằng quan tâm và đang muốn tìm tòi để giới thiệu với quý khách khắp mọi miền gần xa đến tham quan du lịch . Chúng tôi coi đây là một niềm vinh dự của khu du lịch và chắc rằng rồi đây tác phẩm Huyền thoại thác Hang Cọp của ông sẽ luôn được độc giả đón nhận và trân trọng nâng niu .

Xin chân thành cảm ơn ông .

Đà Lạt , Ngày 10 tháng 10 năm 2004

DNTN HOÀNG TÂM

Giám đốc

ĐỖ THỊ HOÀNG HẠC

MỤC LỤC

	Trang
Lời giới thiệu	3
Tóm tắt nội dung cốt truyện	8
Truyện thơ	12
Cốt cách	52
Vịnh năm Hồ	53
Đau với tình xưa	54
Đến với rừng thiêng	56
Trí tưởng tượng phong phú làm nên huyền thoại	57
Cảm nghĩ sau khi đọc huyền thoại Thác Hang Cọp	61
Vài nét nghĩ về huyền thoại Thác Hang Cọp của Lê Bá Cảnh	63
Sự tích, huyền thoại làm tôn vinh thêm những danh thắng	68
Hồn của núi cao, vực sâu	70
Tính triết lý trong huyền thoại	72
Cảm nhận	73
Giá trị chân chính	74
Vài nét về khu DL thác Hang Cọp	75
Lời cảm ơn	77

